

Số: 82/CL-MNCD

*Cổ Dũng, ngày 01 tháng 9 năm 2020*

**CHIẾN LƯỢC  
PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2020 - 2025 VÀ TẦM NHÌN  
ĐẾN NĂM 2030**

**A. CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN**

- Luật Giáo dục năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục năm 2009;
- Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020;
- Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non;
- Quyết định Số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về Chuẩn nghề nghiệp GVMN;
- Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường mầm non;
- Thực hiện kế hoạch đề án số 1647/KH-UBND ngày 28/12/2016 của UBND huyện Kim Thành về tiếp tục thực hiện Đề án của UBND tỉnh Hải Dương: “Xây dựng trường chuẩn Quốc gia ở các cấp học” Giai đoạn 2016-2020;
- Nghị quyết Đại hội của Đảng bộ xã Cổ Dũng;
- Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 nhằm định hướng phát triển, xác định mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển của nhà trường để đáp ứng yêu cầu đổi mới hiện nay.

**B. NỘI DUNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG**

**PHẦN I**

**PHÂN TÍCH BỐI CẢNH VÀ THỰC TRẠNG CỦA NHÀ TRƯỜNG**

**I. Bối cảnh của nhà trường.**

Trường Mầm non Cổ Dũng được thành lập từ những năm 1974. Nhà trường luôn nhận được sự chỉ đạo sâu sát của các cấp lãnh đạo ngành, sự quan

tâm của chính quyền địa phương về xây dựng, đầu tư cơ sở vật chất. Sau 42 năm phấn đấu và trưởng thành Trường Mầm non Cổ Dũng đã phát triển toàn diện.

## **II. Thực trạng của nhà trường**

### **1. Về cơ cấu tổ chức:**

- Trường có chi bộ Đảng độc lập với tổng số đảng viên: 19/41 đ/c
- Có Công đoàn cơ sở với tổng số đoàn viên: 41
- Có 4 tổ chuyên môn và 1 tổ văn phòng

### **2. Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên**

+ Tổng số CBGVNV: 41 đ/c. Trong đó: CBQL: 03; Giáo viên: 36. Nhân viên: 02 (01 kế toán; 01 văn thư)

+ Biên chế 40, Hợp đồng: 01 (01 NV, Văn thư).

+ Trong đó: Giáo viên Nhà trẻ: 11; Giáo viên mẫu giáo: 25

### **- Trình độ**

+ Đại học: 28/41 đạt 68,3%;

+ Cao đẳng: 6/41 đạt 14,6%.

+ Trung cấp: 7/41 đạt 17,1% (Đang học ĐH: 06/7 đ/c)

- Giáo viên so với định mức lao động: 1,89 giáo viên/ 1 lớp.

Trường có đội ngũ nhân viên hợp đồng nấu ăn là 5 đ/c; có 03 bảo vệ cho 03

điểm trường. Nhân viên nấu ăn đã được kiểm tra cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện nấu ăn và được tập huấn và cấp Giấy chứng nhận VSATTP.

- Chi bộ nhà trường có 18 đ/c đảng viên/41 đ/c đạt 44%

Trong đó trình độ Trung cấp lý luận chính trị là 04 Đ/c, đạt 22,2%.

### **3. Về cơ sở vật chất:**

- Diện tích khuôn viên: 7791 m<sup>2</sup>

- Tổng số điểm trường: 03

- Tổng số nhóm, lớp: 19. Số phòng học KCCT: 19/19 đạt tỉ lệ 100%

Tỉ lệ tách lớp: 19/19 đạt 100% . Trong đó:

+ Số nhóm trẻ: 06. Tỉ lệ tách lớp: 6/6 đạt 100%

+ Số lớp mẫu giáo: 13 (5 tuổi: 4 lớp; 4 tuổi: 4 lớp; 3 tuổi: 5 lớp)

- Nhà trường có đủ số nhóm, lớp cho trẻ trong năm học. Các phòng học đều là phòng kiên cố cao tầng và kiên cố mái bằng, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, đảm bảo an toàn cho trẻ trong mọi lĩnh vực. Các phòng học đều được tách lớp học theo độ tuổi quy định.

### **4. Về phát triển phong trào:**

- Tổng số trẻ phổ cập: 621 cháu. Huy động được: 487/621 đạt 78,4%

Trong đó: Huy động: Nhà trẻ: 146/ 280 đạt 52,1 %

Mẫu giáo: 341/341 đạt 100 %

- + Trẻ 3 tuổi huy động: 115/115 đạt 100%. Bình quân trẻ/ lớp: 23 trẻ/ lớp
- + Trẻ 4 tuổi huy động: 112/112 đạt 100%. Bình quân trẻ/ lớp: 28 trẻ/ lớp.
- Riêng trẻ 5 tuổi ra lớp: 114/114 đạt 100%. Bình quân trẻ/ lớp: 29 trẻ/ lớp

### **5. Công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe trẻ mầm non**

- 100% các nhóm, lớp tham gia ăn bán trú và có 98% trẻ tham gia ăn bán trú tại trường. Trong đó:

- + Trẻ nhà trẻ có 146/146 cháu tham gia ăn bán trú đạt 100%.
- + Trẻ mẫu giáo có 341/341 cháu tham gia ăn bán trú đạt 100%
- Riêng trẻ 5 tuổi tham gia ăn bán trú đạt 100%

- 100% trẻ được cân đo theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng.

Kết quả: Trẻ PTBT về CN: 478/487 đạt 98,1%. Trẻ SĐTNC: 9/487 đạt 1,9%; Trẻ PTBT về CC: 477/487 đạt 98%. Trẻ SĐTNC: 10/487 đạt 2%.

+ 100% trẻ được đảm bảo an toàn cả về thể chất và tinh thần

### **6. Thực hiện chế độ chính sách; công tác bồi dưỡng đội ngũ CB-GV-NV**

#### **\* Chế độ chính sách**

- Nhà trường thực hiện đúng chế độ chính sách cho CB-GV-NV và học sinh theo qui định, đảm bảo nhanh chóng, đầy đủ và kịp thời.

#### **\* Công tác bồi dưỡng chuyên môn**

- Trường tạo điều kiện cho CBGV, NV tham gia học tập đầy đủ các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn và năng lực quản lý như: nghiệp vụ quản lý giáo dục, nâng cao trình độ chuyên môn, bồi dưỡng chuyên môn do các cấp tổ chức.

- Xây dựng đội ngũ CBGV, NV đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới GDMN và thực hiện Phổ cập GDMN cho trẻ năm tuổi.

- Tổ chức các Hội thi “Giáo viên dạy giỏi, cấp dưỡng giỏi”, xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm trong lớp, làm đồ dùng đồ chơi, viết sáng kiến, tích lũy chuyên môn... nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng sư phạm cho giáo viên tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

### **7. Công tác tài chính và quản lý hành chính, giáo dục**

#### **\* Công tác tài chính:**

- Thực hiện thu –chi đúng nguyên tắc tài chính của loại hình trường công lập tự chủ về tài chính. Kế toán tham mưu với lãnh đạo về việc thu –chi và thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong đơn vị.

#### **\* Công tác quản lý và điều hành của Ban giám hiệu**

- Cơ bản có tầm nhìn chiến lược lâu dài, có định hướng và có các kế

hoạch cụ thể, phù hợp với thực trạng của nhà trường qua từng giai đoạn để xây dựng và phát triển nhà trường làm việc khoa học, sáng tạo.

- Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới, được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ trẻ.

- Ban giám hiệu đoàn kết, có ý thức trách nhiệm cao trong công việc được giao, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, biết tổ chức, xây dựng kế hoạch để thực hiện các mục tiêu ngắn hạn và dài hạn sát thực tế.

- Phân công hợp lý cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo quy định hiện hành.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, quy chế dân chủ, kiểm tra nội bộ và thực hiện đổi mới công tác quản lý.

- Thực hiện tốt các hoạt động quản lý hành chính, tài chính, tài sản, nâng cao việc sử dụng tài sản, cơ sở vật chất trong nhà trường; thực hiện công tác kiểm kê, theo dõi tài sản, có kế hoạch kiểm tra, tu sửa, bổ sung tài sản, trang thiết bị phục vụ dạy học.

- Lưu trữ đầy đủ và khoa học các hồ sơ, sổ sách phục vụ công tác quản lý của nhà trường.

- Thường xuyên tổ chức và duy trì các phong trào thi đua theo hướng dẫn của ngành và quy định của nhà nước.

### **8. Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội**

- Tham mưu, phối hợp chặt chẽ với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về công tác phát triển đảng viên trong nhà trường; thành lập Ban chỉ đạo PCGDMNTNT nhằm huy động tốt trẻ trong độ tuổi ra lớp; thực hiện công tác phòng, chống bão lũ, tìm kiếm cứu nạn và giảm nhẹ thiên tai, phòng cháy chữa cháy...

- Phối hợp Công an xã, các thôn giữ gìn an ninh trật tự trong trường; trạm y tế chăm sóc sức khỏe, phòng chống các dịch bệnh cho trẻ

- Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể tổ chức tốt các phong trào thi đua.

- Tăng cường phổ biến kiến thức về CSGD trẻ theo khoa học trong các bậc cha mẹ và cộng đồng.

- Huy động tối đa các nguồn lực trong xã hội cùng chăm lo phát triển GDMN; hỗ trợ CSVC-TTBDH và chung tay tạo cảnh quan môi trường xanh-sạch-đẹp trong nhà trường; thực hiện tốt công tác CSGD trẻ.

### **9. Thành tích nổi bật**

- Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ được nâng cao.

- Tỷ lệ huy động trẻ đến trường năm sau luôn cao hơn năm trước, tỷ lệ chuyên cần đạt cao.

- 100% trẻ theo học tại trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần.

- Trong năm học vừa qua, nhà trường đạt danh hiệu thi đua:

\* **Tập thể:** đạt danh hiệu tập thể LĐTT, đề nghị Chủ tịch UBND huyện khen thưởng tập thể

+ Chi bộ trong sạch vững mạnh xuất sắc

+ Chi đoàn vững mạnh xuất sắc

+ Công đoàn vững mạnh.

\* **Cá nhân:**

+ Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 03 đ/c (GV: 03)

+ Lao động tiên tiến: 35 đ/c

+ Hoàn thành nhiệm vụ: 02 đ/c

- Đề nghị khen thưởng: 05 (02 quản lý; 03 giáo viên)

## **10. Điểm hạn chế**

### **a. Tổ chức quản lý của Ban Giám hiệu**

- Có đánh giá chất lượng chuyên môn và các hoạt động giáo dục của giáo viên nhưng chưa có những giải pháp cụ thể để định hướng giúp đỡ về mặt lâu dài cho đội ngũ.

- Việc phân công công việc đôi khi chưa thực sự phù hợp với khả năng của một số ít giáo viên.

- Việc sắp xếp thời gian làm việc ở một vài thời điểm chưa khoa học.

### **b. Đội ngũ giáo viên, nhân viên**

- Một bộ phận nhỏ giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế. Một số đang trong độ tuổi sinh nở, nuôi con nhỏ nên có những thời điểm chưa thực sự cầu chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

### **c. Chất lượng CSGD trẻ**

- Việc xây dựng môi trường mở cho trẻ hoạt động còn nhiều hạn chế.

- Trẻ chưa mạnh dạn và tự tin trong giao tiếp.

### **d. Cơ sở vật chất**

- Thiếu 02 phòng GDTC; 01 phòng GDAN; 02 phòng làm việc riêng của CBQL tại điểm trường lẻ;

- Cơ sở vật chất tại điểm trường khu Bắc, khu Đông xuống cấp, còn nhà vệ sinh dùng chung.

- Đồ chơi ngoài trời được trang bị tại 3 điểm trường chưa đồng bộ, sân chơi tại 2 điểm trường lẻ hẹp, nên không có chỗ làm vườn cổ tích và vườn rau cho trẻ hoạt động trải nghiệm.

- Nhà trường chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

### **III. Phân tích các thời cơ, thách thức, điểm mạnh, điểm yếu**

#### **1. Thời cơ:**

Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng và sự quan tâm của các cấp, các ngành đã giúp cho bậc học mầm non phát triển mạnh về số lượng và chất lượng. Đặc biệt là sự quan tâm của lãnh đạo Đảng, chính quyền địa phương, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Kim Thành luôn tạo mọi điều kiện cho trường hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

Công tác xã hội hóa giáo dục đã có nhiều chuyển biến tích cực, huy động nhiều nguồn lực cùng chăm lo cho GDMN. Gia đình - Xã hội và cộng đồng đã nêu cao trách nhiệm trong công tác phối hợp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Nhà trường luôn được sự tín nhiệm của cấp trên và phụ huynh học sinh.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên nhiệt tình, yêu nghề, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá tốt.

#### **2. Thách thức**

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị chưa đầy đủ về danh mục; còn thiếu 1 số phòng hoạt động của trẻ.

- Việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy, tính sáng tạo, chủ động của đội ngũ còn nhiều hạn chế. Chất lượng của một số giáo viên chưa thực sự đổi mới trong công tác soạn giảng.

- Yêu cầu của xã hội và phụ huynh ngày càng cao về chất lượng giáo dục trong thời kỳ hội nhập; Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục và liên tục được nâng cao.

#### **3. Điểm mạnh**

- CSVC của nhà trường hằng năm được cải tạo, tu sửa, bổ sung khang trang, có đủ phòng học và các công trình vệ sinh khép kín; sân chơi rộng rãi, thoáng mát; ĐDDC-TBDH tương đối đầy đủ đáp ứng cho việc CSGD trẻ.

- Trường có tổ chức Công đoàn, Chi bộ độc lập. Đặc biệt Chi bộ đã lãnh đạo toàn diện nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Có đầy đủ các ban, bộ phận hoạt động đúng chức năng.

- Trường có đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trẻ, khỏe, nhiệt tình, năng động luôn có tinh thần trách nhiệm cao; có trình độ đạt chuẩn 100% và trên chuẩn 46,3%

#### **4. Điểm yếu**

- Việc huy động trẻ nhà trẻ ra lớp gặp nhiều khó khăn
- Năng lực chuyên môn của đội ngũ giáo viên chưa đồng đều. Một số giáo viên lớn tuổi khả năng UDCNTT còn chậm
- Thiết bị dạy học và đồ chơi cho trẻ chỉ đủ về danh mục chưa đủ về số

lượng; thiết bị đồ chơi ngoài trời 3 điểm trường chưa đồng bộ.

- Kinh phí hạn hẹp nên một số hoạt động còn gặp khó khăn nhất là việc mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ chuyên môn còn hạn chế.

- Cơ sở vật chất các phòng học, nhà bếp điểm trường khu Bắc và khu Đông xuống cấp, chưa có phòng làm việc riêng cho CBQL; Nhà vệ sinh của trẻ còn dùng chung.

- Điểm trường khu Trung tâm thiếu 02 phòng GDTC, 01 phòng GDAN; 01 phòng dành cho nhân viên; phòng tin học- ngoại ngữ chưa đảm bảo diện tích, chưa đủ trang thiết bị.

### **5. Xác định các vấn đề ưu tiên.**

- Đổi mới công tác quản lý, tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá để khắc phục những tồn tại yếu kém khi thực hiện kế hoạch ngắn hạn và dài hạn. Nâng cao chất lượng công tác quản lý, điều hành của Ban giám hiệu theo hướng chuyên môn hoá với sự phân công phụ trách các mảng công việc. Xây dựng kỷ cương nề nếp làm việc khoa học trong nhà trường.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên. Tiếp tục làm tốt công tác giáo dục về tư tưởng, nhận thức cho đội ngũ nâng cao chất lượng làm việc, hướng tới xây dựng chất lượng "mũi nhọn".

- Khai thác tối đa về ứng dụng CNTT trong dạy học, sử dụng hộp thư điện tử cá nhân, ứng dụng Zalo trong việc phổ biến, trao đổi công việc, truy cập các trang website để phục vụ cho công tác giáo dục.

- Thực hiện có hiệu quả các phong trào, các cuộc vận động, làm tốt công tác tuyên truyền vận động học sinh đi học đảm bảo tỷ lệ chuyên cần.

- Đổi mới công tác giáo dục, tăng cường rèn luyện kỹ năng sống, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ, giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, đánh giá sự phát triển của trẻ theo theo 5 lĩnh vực của từng độ tuổi theo chương trình giáo dục mầm non, phát triển chương trình giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Từng bước tham mưu với các cấp lãnh đạo tăng cường cơ sở vật chất, xây mới, tu sửa, nâng cấp, và mua sắm mới trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.

- Tạo dựng môi trường giáo dục thân thiện: Nhà giáo mẫu mực, học sinh chăm ngoan, môi trường giáo dục lành mạnh.

## **PHẦN II**

### **ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2020-2025**

Xây dựng chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030 nhằm làm rõ định hướng, xác định mục tiêu và các giải pháp chủ yếu giúp nhà trường không ngừng phát triển, xây dựng nhà trường vững mạnh, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp giáo dục trong giai đoạn mới.

## **I. Định hướng chiến lược phát triển**

### **1. Quan điểm phát triển**

Đảng và Nhà nước ta đã khẳng định “Phát triển giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là một trong những động lực quan trọng thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước, là điều kiện để phát huy nguồn lực con người. Đây là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân, trong đó nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục là lực lượng nòng cốt và có vai trò quan trọng”.

Xây dựng “Chiến lược phát triển giáo dục” của nhà trường được đặt trong hệ thống quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về Giáo dục và Đào tạo và vận dụng một cách sáng tạo phù hợp với thực tiễn trong giai đoạn mới.

### **2. Tầm nhìn**

Trường Mầm non Cổ Dũng là một ngôi trường an toàn, thân thiện, uy tín. Nơi khởi đầu tình yêu thương, là môi trường giáo dục đáng tin cậy, chất lượng; Giáo viên, học sinh luôn tự tin, năng động và luôn có khát vọng vươn lên.

### **3. Sứ mệnh**

Tạo dựng một môi trường học tập thân thiện, có kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều được phát triển toàn diện.

### **4. Giá trị cơ bản của nhà trường**

- Có lòng nhân ái với trẻ, với mọi người xung quanh.
- Hợp tác, sáng tạo, khát vọng thành công.
- Đoàn kết, khoan dung, cảm thông, chia sẻ.
- Trung thực, tôn trọng mình và mọi người.
- Trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội.

## **II. Mục tiêu của chiến lược**

### **1. Mục tiêu chung:**

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của địa phương, đất nước và thời đại.
- Phấn đấu đến năm 2025, trường Mầm non Cổ Dũng nằm trong nhóm những trường mẫu giáo có chất lượng cao của huyện. Là một trong những ngôi trường có cảnh quan sư phạm và CSVC đẹp so với các trường trong huyện.

### **2. Mục tiêu cụ thể.**

- Mục tiêu ngắn hạn: Đến cuối năm 2020 trường đạt chuẩn quốc gia MĐ 2



- Mục tiêu trung hạn: Đến năm học 2022-2023 trường phấn đấu nâng cao chất lượng giáo dục; giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2;

- Mục tiêu dài hạn: Từ năm học 2024-2025 đến năm 2030 trường phấn đấu đạt các mục tiêu sau: Chất lượng giáo dục được khẳng định; nâng cao thương hiệu nhà trường; tiếp tục giữ vững trường chuẩn quốc gia mức độ 2, đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3.

### 3. Các chỉ tiêu.

#### 3.1. Học sinh.

- Quy mô phát triển

Năm học	TS lớp	Tổng số HS huy động	Nhà trẻ	3 tuổi	4 tuổi	5 tuổi
2020-2021	19	492	141	117	118	116
2021-2022	19	497	140	122	117	118
2022-2023	19	499	140	120	122	117
2023-2024	19	504	114	120	120	122
2024-2025	19	436	112	89	120	120
2025-2026	19	446	145	83	129	129
2026-2027	18	402	125	105	89	89
2027-2028	18	440	142	110	83	83
2028-2029	18	465	142	108	105	105
2029-2030	18	436	114	89	110	105

- Kế hoạch huy động: Nhà trường kết hợp với các ban ngành đoàn thể, hội khuyến học, hội phụ nữ, ban đại diện CMHS, UBND xã, GV phụ trách công tác phổ cập nắm trữ lượng HS trên địa bàn huy động các em ra lớp lá đạt 100%.

#### 2.2. Chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ:

Năm học	TS học sinh	Chăm sóc- Giáo dục			Cân đo sức khỏe	Huy động trẻ 5 tuổi
		Tỷ lệ BC (%)	Tỷ lệ BN (%)	Tỷ lệ BNTD (%)	Tỷ lệ SDD TC, TC	Tỷ lệ %
2020-2021	492	97-99	97-98	96-97	Dưới 2%	100
2021-2022	497	97-99	97-98	96-97	Dưới 2%	100
2022-2023	499	97-99	97-98	96-97	Dưới 2%	100
2023-2024	504	97-99	97-98	96-97	Dưới 2%	100
2024-2025	436	97-99	97-98	96-97	Dưới 2%	100
2025-2026	446	97-99	97-98	96-97	Dưới 2%	100
2026-2027	402	97-99	97-98	96-97	Dưới 2%	100

2027-2028	440	97-99	97-98	96-97	Dưới 2%	100
2028-2029	465	97-99	97-98	96-97	Dưới 2%	100
2029-2030	436	97-99	97-98	96-97	Dưới 2%	100

### 3.2. Đội ngũ cán bộ, giáo viên.

- Năng lực cán bộ quản lý kể cả dự nguồn phải đạt trình độ theo quy định: ĐHS, TCTT, chứng nhận lớp CBQL giáo dục, CCA tin học, B ngoại ngữ. Đối với giáo viên và nhân viên phải đạt trình độ trên chuẩn, cuối năm được đánh giá khá tốt trên 80%.

- Chỉ tiêu 100% CBGV, NV có chứng chỉ A tin học trong đó có ít nhất 50% có CCB về tin học; Tin học nâng cao: 50% trở lên. 100% CBGV- NV có chứng chỉ B ngoại ngữ.

- Tất cả giáo viên đều sử dụng thành thạo máy tính và các phần mềm ứng dụng trong quá trình giảng dạy. Có trên 20% tiết dạy trong năm có sử dụng công nghệ thông tin.

- Phát triển từ 1- 2 Đảng viên hàng năm; Chi bộ luôn đạt "*Chi bộ trong sạch vững mạnh*".

- Chỉ tiêu về giáo viên - nhân viên

Năm học	Hiệu trưởng	Phó hiệu trưởng	Giáo viên	Nhân viên	Ghi chú
2020-2021	1	2	36	2	Thiếu 02 giáo viên
2021-2022	1	2	38	2	Đủ 2 GV/Lớp
2022-2023	1	2	38	2	Đủ 2 GV/Lớp
2023-2024	1	2	38	2	Đủ 2 GV/Lớp
2024-2025	1	2	38	2	Đủ 2 GV/Lớp
2025-2026	1	2	36	2	Đủ 2 GV/Lớp
2026-2027	1	2	36	2	Đủ 2 GV/Lớp
2027-2028	1	2	36	2	Đủ 2 GV/Lớp
2028-2029	1	2	36	2	Đủ 2 GV/Lớp
2029-2030	1	2	36	2	Đủ 2 GV/Lớp

### 4. Nhu cầu CSVC, thiết bị

a) **Diện tích, khuôn viên:** đã được quy hoạch tại 3 điểm trường

- Diện tích toàn trường: 7791 m<sup>2</sup>

+ Khu Trung tâm: 5884

+ Khu Đông: 937

+ Khu Bắc: 970

b) **Phòng học:**

Năm học	Phòng học						Cộng	
	Cần có	Đã có	Thiếu, cần XD thêm	Xuống cấp, cần sửa chữa	Xuống cấp, cần XD mới	Không đảm bảo ĐT, cần XD mới	Số phòng cần XD mới	Số phòng cần sửa chữa
2020-2021	19	15	0	0	0	0	4	0
2021-2022	19	19	0	0	0	0	0	0
2022-2023	19	19	0	0	0	0	0	0
2023-2024	19	19	0	0	0	0	0	0
2024-2025	19	19	0	8	0	0	0	0
2025-2026	18	18	0	10	10	0	10	10
2026-2027	18	18	0	0	0	0	0	0
2027-2028	18	18	0	0	0	0	0	0
2028-2029	18	18	0	18	0	0	0	0
2029-2030	18	18	0	0	0	0	0	0

**c) Phòng làm việc (hành chính-quản trị):**

Năm học	Số phòng làm việc						Cộng	
	Cần có	Đã có	Thiếu, cần XD thêm	Xuống cấp, cần sửa chữa	Xuống cấp, cần XD mới	Không đảm bảo ĐT, cần XD mới	Số phòng cần XD mới	Số phòng cần sửa chữa
2020-2021	8	8	0	0	0	0	0	0
2021-2022	8	8	0	0	0	0	0	0
2022-2023	8	8	0	0	0	0	0	0
2023-2024	8	8	0	0	0	0	0	0
2024-2025	10	8	2	0	2	0	0	0
2025-2026	10	8	0	0	0	0	0	0
2026-2027	10	10	0	0	0	0	0	0

2027-2028	10	10	0	0	0	0	0	0
2028-2029	10	10	0	0	0	0	0	0
2029-2030	10	10	0	0	0	0	0	0

### **3.4. Chỉ tiêu thi đua.**

- Chi bộ: Từ năm 2020 đến năm 2025 chi bộ luôn đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Phần đầu đến năm 2030 đạt danh hiệu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được đảng bộ xã tặng khen .

- Trường: Từ năm 2020-2021 đến năm học 2024-2025 trường luôn đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc, nhận Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương và Cờ thi đua.

- Các tổ chức trong nhà trường: Từ năm 2020-2025 Công đoàn, đoàn thanh niên đạt danh hiệu vững mạnh xuất sắc.

### **3.5. Các chỉ tiêu khác.**

- Phần đầu đến năm 2025 tiếp tục duy trì kiểm định chất lượng giáo dục đạt cấp độ 3, chuẩn quốc gia mức độ II.

- *Dự nguồn*: Từ năm học 2020- 2021 đến năm 2025 quy hoạch dự nguồn 02 hiệu trưởng và 02 phó hiệu trưởng. Đến năm 2030: quy hoạch dự nguồn 02 hiệu trưởng và 02 phó hiệu trưởng. (Nhà trường sẽ điều chỉnh bổ sung quy hoạch theo văn bản chỉ đạo cấp trên )

### **3.6. Phương châm hành động :**

"Tất cả vì học sinh thân yêu"

"Người học là nhân vật quan trọng của nhà trường, là dòng máu của nhà trường, là nhân tố quyết định sự sống còn của nhà trường"

" Trẻ em hôm nay - Thế giới ngày mai"

" Hãy dành tất cả những gì tốt đẹp nhất cho trẻ thơ"

### **III. Giải pháp thực hiện**

#### **1. Tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương về phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường**

- Phát triển giáo dục phải thực sự là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, nâng cao vai trò các tổ chức, đoàn thể chính trị, kinh tế, xã hội trong phát triển giáo dục. Đầu tư cho giáo dục là đầu tư phát triển. Thực hiện các chính sách ưu đãi đối với giáo dục, đặc biệt là chính sách đầu tư và chính sách tiền lương; ưu tiên ngân sách nhà nước dành cho phát triển giáo dục phổ cập và các đối tượng đặc thù.

- Xây dựng nền giáo dục có tính nhân dân. Thực hiện công bằng xã hội trong giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục, đồng thời tạo điều kiện để Nhà

trường có điều kiện bứt phá nhanh, đi trước một bước, đạt trình độ cao đáp ứng được yêu cầu hiện tại. Xây dựng xã hội học tập, tạo cơ hội cho trẻ được đến trường, đặc biệt đối với trẻ diện hộ người nghèo, cận nghèo, con em diện chính sách.

- Đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục, tập trung vào nâng cao chất lượng, khuyến khích động viên nhu cầu phát triển của mỗi người học, những người có năng khiếu được phát triển tài năng.

- Tạo cơ hội thu hút các nguồn lực có chất lượng để xây dựng cơ sở vật chất phát triển nhà trường:

## **2. Công tác phối hợp (3 môi trường giáo dục)**

Động sự tham gia tích cực vào phụ huynh của trường, quan tâm giúp đỡ nhà trường xây dựng cơ sở vật chất, các phương tiện dạy học để nhà trường có điều kiện nâng cao chất lượng giáo dục. Những cuộc họp do nhà trường tổ chức, các bậc phụ huynh cần đi đầy đủ để nắm được yêu cầu giáo dục của nhà trường mà có sự kết hợp.

Gia đình cần xây dựng truyền thống “tôn sư trọng đạo”, bảo vệ uy tín thầy cô giáo, tuyệt đối tránh các hành vi thiếu tôn trọng thầy cô giáo trước mặt con cái.

Đưa nội dung, mục tiêu giáo dục trong nhà trường vào các tổ chức xã hội trong địa phương như: Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ, Hội nông dân, Hội cựu chiến binh, Hội người cao tuổi,... nhằm thống nhất định hướng tác động đối với quá trình hình thành và phát triển nhân cách của trẻ.

Phát huy vai trò nhà trường là trung tâm văn hóa giáo dục của địa phương, tổ chức việc phổ biến các tri thức khoa học kỹ thuật, văn hóa xã hội... đặc biệt là những kiến thức biện pháp giáo dục trẻ trong điều kiện xã hội phát triển theo cơ chế thị trường đang rất phức tạp cho các bậc cha mẹ, giúp họ hiểu được đặc điểm trong đời sống, tâm sinh lý của trẻ hiện nay.

## **3. Công tác tuyên truyền**

- Tuyên truyền trong CBGV và học sinh về nội dung kế hoạch chiến lược trên mọi phương tiện thông tin, lấy ý kiến để thống nhất nhận thức và hành động của tất cả các cán bộ, nhân viên trong nhà trường theo các nội dung của kế hoạch chiến lược. Phát huy truyền thống đoàn kết, nhất trí của toàn trường để quyết tâm thực hiện được các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

- Xây dựng Văn hoá nhà trường hướng tới các giá trị cốt lõi đã nêu ở trên.

- Tăng cường gắn kết có hiệu quả giữa Nhà trường với các cơ quan, đoàn thể doanh nghiệp, nhà tài trợ và cộng đồng.

## **4. Nâng cao chất lượng đội ngũ,**

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có, đáp ứng được yêu cầu của công việc.

- Định kỳ đánh giá chất lượng hoạt động của cán bộ giáo viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả, đóng góp cụ thể của cán bộ giáo viên đối với sự phát triển của nhà trường. Trên cơ sở đó tiến hành khen thưởng cho những cán bộ GV có thành tích xuất sắc.

- Đầu tư có trọng điểm để phát triển đội ngũ cán bộ GV trẻ, có tài năng bố trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

- Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

### **5. Nâng cao chất lượng giáo dục, chăm sóc trẻ**

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá trẻ phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn hình thức học mà chơi – chơi mà học; giúp trẻ có được những kỹ năng sống cơ bản.

- Định kỳ rà soát, đổi mới nội dung và phương pháp giảng dạy theo xu hướng linh hoạt, hiện đại phù hợp với đổi mới giáo dục.

- Thực hiện tốt việc tự đánh giá chất lượng giáo dục .

### **6. Huy động các nguồn lực tăng cường CSVC, thiết bị dạy học**

- Làm tốt công tác tham mưu với lãnh đạo địa phương xây dựng CSVC nhà trường đảm bảo đúng tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn quốc gia mức độ II và dồn 3 điểm trường thành 01 điểm trường về khu trung tâm.

- Tiếp tục đầu tư máy tính và các thiết bị đảm bảo cho việc ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng mạng thông tin quản lý giữa giáo viên, các tổ chuyên với Nhà trường liên thông qua hệ thống nối mạng Internet.

- Xây dựng kế hoạch phát triển hàng năm của nhà trường.

- Xây dựng cơ chế tài chính theo hướng tự chủ và minh bạch các nguồn thu chi.

- Tham mưu với CMHS để tăng cường hỗ trợ đóng góp của PHHS

- Tìm kiếm sự hỗ trợ tài chính từ các tổ chức, cá nhân khác.

- Xây dựng cảnh quan trường, lớp xanh- sạch- đẹp, tạo môi trường giáo dục thân thiện; đảm bảo CSVC, trang thiết bị dạy học tối thiểu theo yêu cầu

chuẩn của trường chuẩn quốc gia mức độ II; tập trung xây dựng cải tạo vườn rau, bổ sung đồ chơi ngoài trời, vườn cổ tích, khu vui chơi khám phá trải nghiệm ngoài trời...đảm bảo môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

- Phát động phong trào sưu tầm, làm ĐDDC tự tạo từ nguyên vật liệu thải bỏ trong đội ngũ GV; bảo quản và khai thác các phương tiện, ĐDDC trang thiết bị hiện có đưa vào sử dụng có hiệu quả.

- Huy động mọi nguồn lực xây dựng, mua sắm trang thiết bị theo hướng chuẩn quốc gia mức độ II. Phát huy mạnh mẽ vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh nhằm chăm lo, hỗ trợ vật liệu tái sử dụng để làm đồ chơi, đồ dùng học tập cho trẻ hoạt động, tạo cảnh quan môi trường xanh-sạch- đẹp.

- Nhà trường chủ động trong việc sử dụng trang thiết bị các phương tiện dạy học, hiệu quả, tránh lãng phí và sử dụng không đúng mục đích. Hàng năm có kế hoạch tham mưu với các cấp lãnh đạo địa phương tu sửa, bảo dưỡng cơ sở vật chất đảm bảo tốt cho việc CSGD trẻ.

### **PHẦN III**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ**

##### **1. Tổ chức thực hiện**

###### **1.1. Phổ biến kế hoạch**

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh, chính quyền địa phương và các tổ chức ban ngành, đoàn thể, các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

Ban chỉ đạo thực hiện chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

###### **1.2. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược :**

- Giai đoạn 1: Từ năm 2020 – 2022 : Phấn đấu hoàn thiện CSVC nhà trường; phấn đấu hoàn thiện các hạng mục công trình cần tu sửa, xây dựng bổ sung.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2022 - 2025: Tham mưu với các cấp lãnh đạo địa phương trong công tác dồn các điểm trường tập trung thành 01 điểm về khu trung tâm. Nâng cao chất lượng giáo dục, hoàn thiện nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn để duy trì trường chuẩn Quốc gia mức độ II.

- Giai đoạn 3: Nâng cao chất lượng giáo dục, hoàn thiện nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn để duy trì trường chuẩn Quốc gia mức độ II.

###### **1.3. Phân công thực hiện:**

###### **\* Đối với Hiệu trưởng:**

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo

viên, NV nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể :

- Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch chiến lược chung cho toàn trường .

- Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình nghiên cứu lớn có liên quan đến đơn vị .

- Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hàng năm của toàn trường và thực hiện kế hoạch chiến lược của trường theo từng giai đoạn phát triển.

#### **\* Đối với Phó Hiệu trưởng:**

Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của phó hiệu trưởng được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện kế hoạch tốt hơn. Thay mặt Hiệu trưởng điều hành các hoạt động của trường khi được Hiệu trưởng ủy quyền.

#### **\* Đối với tổ chuyên môn:**

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, tác động, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

- Chủ động xây dựng các dự án phát triển của tổ chuyên môn, các tổ chức trong nhà trường.

#### **\* Tổ văn phòng**

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động của tổ theo tuần, tháng, năm. Giúp Hiệu trưởng quản lý tài chính, tài sản, lưu giữ hồ sơ của nhà trường. Thực hiện thu, chi đúng nguyên tắc tài chính của loại hình trường; tham mưu đề xuất với lãnh đạo về thu chi, mua sắm bổ sung đồ dùng đồ chơi, trang thiết bị phục vụ các hoạt động trong nhà trường.

#### **\* Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, NV:**

Căn cứ kế hoạch của tổ để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện, thông tin kịp thời những vướng mắc để điều chỉnh kịp thời, đưa ra các giải pháp để thực hiện hiệu quả kế hoạch phát triển chiến lược giáo dục của nhà trường.



\* **Hội đồng trường:** Quyết định về phương hướng chiến lược hoạt động của nhà trường, huy động và giám sát việc sử dụng các nguồn lực dành cho nhà trường, gắn nhà trường với cộng đồng và xã hội, đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục.

\* **Các Tổ chức Đoàn thể trong trường:**

- Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

\* **Ban đại diện cha mẹ học sinh.**

Tăng cường giáo dục gia đình, phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc chăm lo giáo dục mầm non.

Hỗ trợ nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu kế hoạch chiến lược của nhà trường.

**2. Kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả**

Thực hiện công tác tự kiểm tra, giám sát, đánh giá từng học kỳ, thường xuyên, hằng năm và tự rút ra những gì làm được, chưa làm được, tìm hiểu nguyên nhân và đưa ra biện pháp phương hướng khắc phục. Sau kết thúc mỗi giai đoạn của đề án cần rút ra bài học kinh nghiệm và có hướng điều chỉnh, bổ sung kịp thời cho giai đoạn tiếp theo.

Trên đây là chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến 2030 của trường Mầm non Cổ Dũng. Đề nghị các cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt./.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Phạm Thị Tin**